

Số: 95 /QĐ-TCTK

Hà Nội, ngày 29 tháng 01 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc tiến hành Khảo sát mức sống dân cư năm 2021

TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC THỐNG KÊ

Căn cứ Luật Thống kê ngày 23 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 97/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định nội dung chỉ tiêu thống kê thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 10/2020/QĐ-TTg ngày 18 tháng 3 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Thống kê thuộc Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

Căn cứ Quyết định số 43/2016/QĐ-TTg ngày 17 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình điều tra thống kê quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 1793/QĐ-BKHĐT ngày 12 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc ủy quyền cho Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê ký quyết định tiến hành điều tra thống kê được phân công trong Chương trình điều tra thống kê quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 1138/QĐ-TCTK ngày 25 tháng 6 năm 2020 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê về việc ban hành Kế hoạch điều tra thống kê năm 2021 của Tổng cục Thống kê;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Thống kê Xã hội và Môi trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tiến hành Khảo sát mức sống dân cư năm 2021 ở 63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương theo Phương án ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Giao Cục Thu thập dữ liệu và Ứng dụng công nghệ thông tin thống kê chủ trì, phối hợp với đơn vị có liên quan của Tổng cục Thống kê và Cục Thống kê tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức thực hiện khảo sát theo đúng Phương án quy định.

Điều 3. Vụ trưởng Vụ Thống kê Xã hội và Môi trường, Cục trưởng Cục Thu thập dữ liệu và Ứng dụng công nghệ thông tin thống kê, Vụ trưởng Vụ Phương pháp chế độ và Quản lý chất lượng thống kê, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch tài chính, Chánh Văn phòng Tổng cục, Cục trưởng Cục Thống kê tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Lãnh đạo Tổng cục Thống kê;
- UBND tỉnh, TP trực thuộc TƯ (để phối hợp chỉ đạo);
- Lưu: VT, Vụ XHMT, Cục TTDL.

TỔNG CỤC TRƯỞNG



Nguyễn Thị Hương

PHƯƠNG ÁN

Khảo sát mức sống dân cư năm 2021

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 95 /QĐ-TCTK ngày 21.01./2021
của Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê)*

1. Mục đích, yêu cầu khảo sát

1.1. Mục đích

Khảo sát mức sống dân cư năm 2021 (viết gọn là KSMS 2021) là cuộc điều tra chọn mẫu thu thập thông tin về thu nhập và một số đặc điểm của hộ dân cư làm cơ sở tổng hợp, biên soạn các chỉ tiêu thống kê quốc gia về mức sống hộ dân cư để đáp ứng nhu cầu thông tin thống kê trong việc đánh giá thực trạng đời sống của dân cư, cũng như xác định mức độ nghèo đói và phân hoá giàu nghèo trong cộng đồng dân cư phục vụ hoạch định chính sách, kế hoạch, chương trình mục tiêu quốc gia, quản lý nhà nước về kinh tế - xã hội của Đảng và Nhà nước.

1.2. Yêu cầu

- Kết quả KSMS 2021 phải đáp ứng yêu cầu biên soạn các chỉ tiêu thống kê về mức sống dân cư thuộc Hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia, Hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành Kế hoạch, Đầu tư và Thống kê, Hệ thống chỉ tiêu thống kê ASEAN, Bộ chỉ tiêu thống kê phát triển bền vững của Việt Nam, Bộ chỉ tiêu thống kê về thanh niên Việt Nam, Bộ chỉ tiêu thống kê phát triển giới của quốc gia, đặc biệt dùng để đánh giá tỷ lệ nghèo đa chiều và tổng hợp một số chỉ tiêu đánh giá mức sống phục vụ cho báo cáo tình hình kinh tế - xã hội tháng, quý, năm. Thông tin thống kê từ KSMS 2021 phải bảo đảm mức độ đại diện cho cả nước, khu vực thành thị - nông thôn, 6 vùng kinh tế - xã hội và tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, đúng thời gian quy định;

- Thực hiện KSMS 2021 phải đúng quy định trong Phương án; Việc sử dụng kinh phí phải đúng quy định, tiết kiệm và hiệu quả.

2. Đối tượng, đơn vị và phạm vi khảo sát

2.1. Đối tượng khảo sát

Đối tượng của KSMS 2021 là hộ dân cư (viết gọn là hộ) và các thành viên hộ.

Hộ là một hoặc một nhóm người ăn chung, ở chung trong một chỗ từ 6 tháng trở lên trong 12 tháng qua và có chung quỹ thu chi.

Thành viên hộ: Những người được coi là thành viên của hộ phải thoả mãn đồng thời hai điều kiện sau:

(1) Cùng ăn, ở chung trong hộ 6 tháng trở lên trong 12 tháng qua;

(2) Có chung quỹ thu chi, nghĩa là mọi khoản thu nhập của thành viên đều được đóng góp vào ngân sách chung của hộ và mọi khoản chi tiêu của họ đều lấy từ ngân sách đó.

Trong cuộc khảo sát này, có 5 trường hợp ngoại lệ dưới đây được coi là thành viên của hộ, cụ thể:

(1) Người được xác định là chủ hộ ngay cả khi người đó không ăn, ở trong hộ hơn 6 tháng;

Chủ hộ là người có vai trò điều hành, quản lý gia đình, giữ vị trí chủ yếu, quyết định những công việc của hộ. Thông thường (nhưng không nhất thiết) chủ hộ là người có thu nhập cao nhất trong hộ, nắm được tất cả các hoạt động kinh tế và nghề nghiệp của các thành viên khác của hộ. Đa số chủ hộ theo khái niệm trên trùng với chủ hộ theo đăng ký hộ khẩu, nhưng có trường hợp chủ hộ trong cuộc khảo sát này khác với chủ hộ theo đăng ký hộ khẩu;

(2) Trẻ em sinh ra chưa đầy 6 tháng;

(3) Những người tuy mới ở trong hộ chưa đủ 6 tháng nhưng tương lai sẽ ở lâu dài trong hộ, kể cả đã có hoặc chưa có giấy chứng nhận (giấy đăng ký kết hôn, giấy chuyển đến, giấy xuất ngũ về với gia đình...). Những người này bao gồm: con dâu về nhà chồng, con rể về nhà vợ, người đi làm việc, học tập, lao động ở nước ngoài hoặc ở các cơ quan xí nghiệp trong nước trở về hộ, người từ lực lượng vũ trang trở về, về nghỉ hưu, nghỉ mất sức,...;

(4) Học sinh, sinh viên, những người đi làm việc, đi học ở nơi khác trong nước và những người đi chữa bệnh trong/ngoài nước trên 6 tháng nhưng hộ phải nuôi;

(5) Khách, họ hàng đến chơi đã ở trong hộ 6 tháng trở lên và hộ phải nuôi toàn bộ.

Trong cuộc khảo sát này, có 2 trường hợp ngoại lệ dưới đây không được coi là thành viên của hộ, cụ thể:

(1) Người giúp việc có gia đình riêng sống ở nơi khác, bản thân có quỹ thu chi riêng và đang ở chung nhà, ăn chung với hộ;

(2) Người chuyển khỏi hộ có tính chất lâu dài; người chết trong 12 tháng qua, mặc dù họ đã từng sống trong hộ hơn 6 tháng.

2.2. Đơn vị khảo sát

Đơn vị khảo sát trong cuộc khảo sát này là hộ.

2.3. Phạm vi khảo sát

Cuộc KSMS 2021 được tiến hành trên 63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (viết gọn là tỉnh).

3. Thời điểm, thời kỳ và thời gian khảo sát

3.1. Thời điểm khảo sát

Thời điểm khảo sát thu thập thông tin là ngày điều tra viên trực tiếp phỏng vấn hộ trong khoảng thời gian khảo sát được quy định tại Mục 3.3 Phương án này.

3.2. Thời kỳ khảo sát

Các chỉ tiêu thời kỳ trong cuộc khảo sát này có thời kỳ khảo sát (tham chiếu) là 7 ngày, 15 ngày, 30 ngày, 3 tháng hoặc 12 tháng trước thời điểm khảo sát.

3.3. Thời gian khảo sát

KSMS 2021 được tiến hành trong 8 kỳ, bắt đầu từ tháng 5 đến tháng 12 năm 2021. Thời gian thu thập thông tin tại địa bàn của kỳ tháng 5 năm 2021 là 1 tháng (kể cả thời gian di chuyển). Các kỳ từ tháng 6 đến tháng 12 năm 2021, thông tin được thu thập hàng tháng, mỗi kỳ thông tin được thu thập trong 10 ngày (kể cả thời gian di chuyển), bắt đầu từ ngày 5 hàng tháng.

4. Nội dung khảo sát

- Thông tin về những đặc điểm chính về nhân khẩu học của các thành viên hộ, gồm: tuổi, giới tính, dân tộc và tình trạng hôn nhân.

- Thông tin về thu nhập của hộ, gồm: thu từ tiền công, tiền lương; hoạt động sản xuất tự làm nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản; hoạt động ngành nghề sản xuất kinh doanh, dịch vụ phi nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản của hộ; thu khác.

- Thông tin về tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản, gồm: giáo dục (trình độ giáo dục của người lớn, tình trạng đi học của trẻ em); y tế (tiếp cận các dịch vụ y tế, bảo hiểm y tế); nhà ở (chất lượng nhà ở, diện tích nhà ở); nước sạch và vệ sinh (nguồn nước sinh hoạt, hố xí/nhà tiêu); thông tin (sử dụng dịch vụ viễn thông, tài sản phục vụ tiếp cận thông tin).

- Thông tin về nhận thức và đánh giá của hộ về tình hình đời sống dân cư.

- Thông tin về công nghệ thông tin và truyền thông.

5. Phiếu thu thập thông tin và các bảng danh mục sử dụng trong khảo sát

5.1. Các loại phiếu thu thập thông tin

Cuộc khảo sát sử dụng hai loại phiếu để phỏng vấn hộ và phúc tra hộ:

- Phiếu số 1/KSMS21-HO: Phiếu phỏng vấn hộ;
- Phiếu số 2/KSMS21-PT: Phiếu phúc tra hộ.

Cuộc khảo sát sử dụng bốn loại mẫu tài liệu dưới đây cho việc tổ chức, kiểm tra, giám sát công tác thu thập thông tin tại địa bàn, bao gồm:

- Mẫu số 3A/KSMS21-GS: Bảng phân công khối lượng công việc;
- Mẫu số 3B/KSMS21-GS: Báo cáo công tác kiểm tra giám sát tại địa bàn;
- Mẫu số 3C/KSMS21-GS: Phiếu kiểm tra phiếu hỏi;
- Mẫu số 3D/KSMS21-GS: Phiếu dự phỏng vấn hộ khảo sát.

5.2. Các bảng danh mục

- Danh mục các dân tộc Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 121-TCTK/PPCĐ ngày 02 tháng 3 năm 1979 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê;
- Danh mục nghề nghiệp Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 34/2020/QĐ-TTg ngày 26 tháng 11 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ;
- Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg ngày 06 tháng 7 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ;
- Danh mục các đơn vị hành chính Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 124/2004/QĐ-TTg ngày 08 tháng 7 năm 2004 của Thủ tướng Chính phủ và được cập nhật đến thời điểm 31 tháng 12 năm 2020.

6. Loại điều tra và phương pháp thu thập thông tin

6.1. Loại điều tra

KSMS 2021 là điều tra chọn mẫu, gồm 46.995 hộ được chọn từ 3.133 địa bàn của dàn mẫu chủ. Dàn mẫu chủ được chọn từ dàn mẫu của Tổng điều tra Dân số và Nhà ở năm 2019 được cập nhật khi tiến hành khảo sát. Mẫu của KSMS 2021 được thiết kế theo 2 bước:

- Bước 1. Chọn địa bàn khảo sát

Chọn 3.133 địa bàn khảo sát, trong đó có 50% địa bàn được chọn lại từ các địa bàn đã được khảo sát trong Khảo sát mức sống dân cư năm 2020 (viết gọn là KSMS 2020) và 50% được chọn mới từ mẫu chủ.

- Bước 2. Chọn hộ khảo sát

+ Đối với địa bàn được chọn lại từ KSMS 2020: Chọn tất cả 15 hộ đã được khảo sát năm 2020 trong các địa bàn này. Đối với trường hợp hộ trong KSMS 2020 không còn trên địa bàn thì chọn hộ thay thế, như hướng dẫn trong tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ.

+ Đối với địa bàn được chọn mới: Chọn 18 hộ từ bảng kê danh sách các hộ của địa bàn được chọn (sau khi đã được cập nhật) theo phương pháp ngẫu nhiên hệ thống. Từ 18 hộ được chọn này, chọn 15 hộ chính thức và 3 hộ dự phòng, như hướng dẫn trong tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ.

Cục Thu thập dữ liệu và Ứng dụng công nghệ thông tin thống kê (viết gọn là Cục TTDL) phối hợp với Vụ Thống kê Xã hội và Môi trường (viết gọn là Vụ XHMT) thực hiện chọn địa bàn khảo sát. Cục Thống kê tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (viết gọn là Cục Thống kê cấp tỉnh) thực hiện chọn hộ theo hướng dẫn.

Địa bàn và hộ khảo sát phân bổ cho 8 kỳ để tổ chức thu thập thông tin như sau:

Thời gian khảo sát	Số hộ (hộ)	Số địa bàn (địa bàn)
Tổng số	46.995	3.133
<i>Chia ra:</i>		
Tháng 5/2021	23.475	1.565
Tháng 6/2021	3.360	224
Tháng 7/2021	3.360	224
Tháng 8/2021	3.360	224
Tháng 9/2021	3.360	224
Tháng 10/2021	3.360	224
Tháng 11/2021	3.360	224
Tháng 12/2021	3.360	224

Danh sách các địa bàn phân bổ theo từng kỳ khảo sát được gửi cho các Cục Thống kê cấp tỉnh để rà soát, cập nhật phục vụ việc chọn hộ khảo sát. Cục Thống kê cấp tỉnh tiến hành chọn hộ và gửi danh sách hộ được chọn về Tổng cục Thống kê trước ngày 01/3/2021 để đưa vào phần mềm khảo sát.

6.2. Phương pháp thu thập thông tin

KSMS 2021 áp dụng phương pháp phỏng vấn trực tiếp sử dụng phiếu điện tử được cài đặt trên thiết bị điện tử (máy tính bảng hoặc điện thoại thông minh) của điều tra viên. Điều tra viên có trách nhiệm đến gặp trực tiếp chủ hộ và những thành viên trong hộ có liên quan để phỏng vấn và ghi thông tin vào phiếu điện tử. Để bảo đảm chất lượng thông tin thu thập, điều tra viên không được sao chép các thông tin từ các nguồn có sẵn khác vào phiếu điện tử.

7. Phương pháp xử lý thông tin, tổng hợp và biểu đầu ra

7.1. Phương pháp xử lý thông tin

Sau khi hoàn thành việc ghi thông tin vào phiếu điện tử của hộ khảo sát, điều tra viên đồng bộ dữ liệu từ phiếu điện tử của hộ đó về hệ thống máy chủ thông qua đường truyền dữ liệu trực tuyến. Tại đây, giám sát viên các cấp thực hiện việc kiểm tra dữ liệu và nghiệm thu dữ liệu trực tuyến theo quy trình kiểm tra, nghiệm thu dữ liệu được quy định trong tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ.

7.2. Tổng hợp và biểu đầu ra

Vụ XHMT chủ trì thiết kế mẫu biểu đầu ra và viết hướng dẫn tổng hợp chi tiết cho từng chỉ tiêu tương ứng với mẫu biểu. Cục TTDL chịu trách nhiệm trực tiếp tổng hợp các chỉ tiêu theo mẫu biểu của Vụ XHMT gửi cho Cục TTDL. Các chỉ tiêu đầu ra và phân tổ được thể hiện tại Phụ lục đính kèm.

Vụ XHMT chịu trách nhiệm trực tiếp tổng hợp các chỉ tiêu sau:

- Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều;
- Hệ số bất bình đẳng trong phân phối thu nhập (hệ số GINI);
- Nhận thức và đánh giá của hộ về tình hình đời sống dân cư.

8. Kế hoạch tiến hành

KSMS 2021 được thực hiện theo kế hoạch như sau:

STT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện/ hoàn thành	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
1	Soạn thảo và trình duyệt phương án và tài liệu khảo sát	Tháng 9/2020 đến tháng 01/2021	Vụ XHMT	Cục TTDL
2	Chọn và phân bổ địa bàn khảo sát	Tháng 02/2021	Cục TTDL	Vụ XHMT
3	Rà soát, cập nhật địa bàn và chọn hộ khảo sát	Tháng 02/2021	Cục Thống kê cấp tỉnh	Vụ XHMT và Cục TTDL
4	In tài liệu khảo sát (thư gửi hộ và tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ, hướng dẫn sử dụng thiết bị điện tử để thu thập thông tin) và gửi các địa phương	Tháng 3/2021	Văn phòng Tổng cục	Vụ XHMT và Cục TTDL
5	Thiết kế phần mềm khảo sát (phiếu điện tử, chương trình kiểm tra, giám sát trực tuyến, duyệt, nghiệm thu và quản lý dữ liệu khảo sát)	Tháng 4/2021	Cục TTDL	Vụ XHMT
6	Tập huấn nghiệp vụ cho điều tra viên, đội trưởng, giám sát viên các cấp	Tháng 4/2021	Cục TTDL	Vụ XHMT
7	Thu thập thông tin tại các địa bàn khảo sát	Theo từng kỳ, từ tháng 5 đến tháng 12/2021	Cục Thống kê cấp tỉnh	
8	Kiểm tra, giám sát việc khảo sát tại địa bàn	Theo từng kỳ, từ tháng 5 đến tháng 12/2021	Cục TTDL	Vụ XHMT; Vụ Pháp chế và Thanh tra Thống kê; Vụ Kế hoạch tài chính; Tạp chí Con số và Sự kiện; Nhà xuất bản Thống kê; Cục Thống kê cấp tỉnh
9	Kiểm tra, nghiệm thu dữ liệu khảo sát	Theo từng kỳ, từ tháng 5 đến tháng 12/2021	Cục TTDL	Vụ XHMT và Cục Thống kê cấp tỉnh
10	Tổng hợp kết quả sơ bộ từng quý	Tháng 6, 9, 12/2021	Cục TTDL	Vụ XHMT
11	Tổng hợp kết quả sơ bộ năm	Tháng 01/2022	Cục TTDL	Vụ XHMT
12	Tổng hợp kết quả chính thức năm	Tháng 02/2022	Cục TTDL	Vụ XHMT
13	Công bố kết quả khảo sát	Tháng 02/2022	Vụ XHMT	Cục TTDL

9. Tổ chức thực hiện

9.1. Công tác chuẩn bị

a) Chọn, rà soát và cập nhật mẫu khảo sát

Cục TTDL chủ trì, phối hợp với Vụ XHMT thực hiện chọn, phân bổ và gửi danh sách các địa bàn mẫu theo từng kỳ khảo sát cho các Cục Thống kê cấp tỉnh rà soát, cập nhật và chọn hộ mẫu theo hướng dẫn và gửi danh sách hộ được chọn về Tổng cục Thống kê trước ngày 01/3/2021 để đưa vào phần mềm khảo sát.

b) Tuyển chọn điều tra viên và đội trưởng

Cuộc khảo sát có nội dung phức tạp, liên quan đến nhiều lĩnh vực của đời sống, xã hội, trong đó có các lĩnh vực nhạy cảm nên điều tra viên và đội trưởng phải là người có trình độ chuyên môn nghiệp vụ thống kê, có kinh nghiệm phỏng vấn khai thác thông tin, biết sử dụng các thiết bị điện tử (máy tính bảng hoặc điện thoại thông minh), biết làm công tác quần chúng, có tinh thần trách nhiệm cao, nhiệt tình và có sức khỏe.

Tại mỗi quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh có địa bàn khảo sát cần lập 1 đội khảo sát gồm 2-3 điều tra viên và 1 đội trưởng. Đội trưởng là lãnh đạo hoặc công chức có kinh nghiệm của Chi cục Thống kê quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (viết gọn là Chi cục Thống kê cấp huyện) hoặc của Cục Thống kê cấp tỉnh.

Điều tra viên có trách nhiệm trực tiếp đến các hộ được phân công để thu thập thông tin cần thiết.

Đội trưởng có trách nhiệm tổ chức thực hiện toàn bộ công việc khảo sát tại địa bàn được phân công; dự phỏng vấn của điều tra viên; kiểm tra, duyệt và nghiệm thu toàn bộ dữ liệu khảo sát do điều tra viên thu thập.

c) Tập huấn nghiệp vụ

Tổng cục Thống kê mở 1 lớp tập huấn nghiệp vụ khảo sát trực tuyến trong thời gian 03 ngày. Thành phần tham gia tập huấn gồm:

- Tổng cục Thống kê: Lãnh đạo Tổng cục; Lãnh đạo và công chức, viên chức của Cục TTDL; Vụ XHMT; Vụ Phương pháp chế độ và Quản lý chất lượng thống kê; Vụ Kế hoạch tài chính; Vụ Pháp chế và Thanh tra thống kê và các đơn vị liên quan khác thuộc Tổng cục Thống kê.

- Cục Thống kê cấp tỉnh: Lãnh đạo Cục, lãnh đạo và công chức của Phòng Thống kê Xã hội, Phòng Thu thập Thông tin thống kê, các điều tra viên và đội trưởng.

Giảng viên là lãnh đạo và công chức của Cục TTDL và Vụ XHMT.

Nội dung tập huấn gồm quán triệt Phương án khảo sát, kế hoạch thực hiện tại địa phương, hướng dẫn chọn mẫu hộ, kỹ năng giao tiếp, kỹ thuật phỏng vấn, cách cài đặt phần mềm khảo sát vào thiết bị điện tử (máy tính bảng hoặc điện thoại thông minh), cách ghi thông tin vào phiếu điện tử, đồng bộ dữ liệu từ phiếu điện tử về hệ thống máy chủ, kiểm tra và nghiệm thu dữ liệu trực tuyến và cách xử lý các lỗi thường gặp trong việc sử dụng thiết bị điện tử.

Đặc biệt, lớp tập huấn cần dành thời gian thích hợp để thảo luận những điểm cần rút kinh nghiệm trong chỉ đạo, thực hiện KSMS các năm trước.

d) Công tác tuyên truyền

Tổng cục Thống kê phát hành Thư gửi hộ tham gia khảo sát và giao điều tra viên giới thiệu đầy đủ nội dung Thư và chuyển tới hộ để động viên, làm rõ mục đích và ích lợi của cuộc khảo sát nhằm giúp hộ xác định được trách nhiệm và vinh dự, sẵn sàng phối hợp và cung cấp thông tin chính xác cho điều tra viên.

UBND xã, phường, thị trấn có địa bàn khảo sát tổ chức tuyên truyền, vận động các hộ được chọn tham gia khảo sát bằng các hình thức thích hợp.

e) Tài liệu khảo sát

Tài liệu khảo sát bao gồm Thư gửi hộ, tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ và tài liệu hướng dẫn sử dụng thiết bị điện tử để thu thập thông tin do Tổng cục Thống kê thiết kế, in và phân phối cho Cục Thống kê cấp tỉnh theo kế hoạch.

9.2. Thu thập thông tin

Cục Thống kê cấp tỉnh thực hiện thu thập thông tin tại địa bàn trong 8 kỳ, bắt đầu từ tháng 5 đến tháng 12 năm 2021.

Tại mỗi xã, phường, thị trấn có địa bàn khảo sát, đội trưởng báo cáo và thống nhất với UBND xã, phường, thị trấn kế hoạch phỏng vấn hộ. Sau khi thống nhất, đội trưởng và cán bộ thôn, ấp, bản thông báo kế hoạch phỏng vấn đến hộ để chủ hộ và các thành viên có liên quan trong hộ chủ động sắp xếp công việc để có mặt ở nhà tiếp điều tra viên. Kế hoạch phỏng vấn phải được thông báo trước thời điểm điều tra viên đến phỏng vấn khoảng 3-5 ngày.

Đội trưởng lập bảng phân công khối lượng công việc cho từng điều tra viên và báo cáo Cục Thống kê cấp tỉnh để bố trí kế hoạch kiểm tra, giám sát ở địa bàn.

Căn cứ vào kế hoạch do đội trưởng bố trí, điều tra viên phải trực tiếp gặp chủ hộ và thành viên trong hộ để phỏng vấn thu thập thông tin, không được sử dụng bất kỳ một tài liệu sẵn có nào để thay thế cho phỏng vấn trực tiếp.

Điều tra viên phải tuân thủ quy trình phỏng vấn hộ được quy định trong tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ.

Quy định từ khâu thu thập thông tin đến khi hoàn thiện phiếu điện tử được nghiệm thu, mỗi điều tra viên hoàn thành 1 hộ trong 1 ngày.

9.3. Công tác giám sát, kiểm tra, thanh tra

Tổng cục Thống kê và các Cục Thống kê cấp tỉnh thực hiện việc giám sát, kiểm tra kết hợp thanh tra dưới 2 hình thức là giám sát, kiểm tra, thanh tra tại địa bàn và giám sát, kiểm tra trực tuyến.

*** Giám sát, kiểm tra, thanh tra tại địa bàn**

Cục TTDL chủ trì, phối hợp với Vụ XHMT xây dựng trình lãnh đạo Tổng cục và tổ chức thực hiện kế hoạch giám sát, kiểm tra của Tổng cục đối với KSMS 2021. Lực lượng giám sát, kiểm tra bao gồm lãnh đạo và công chức, viên chức của Cục TTDL, Vụ XHMT, Vụ Kế hoạch tài chính và các đơn vị liên quan khác được phân công. Vụ Pháp chế và Thanh tra Thống kê chủ động xây dựng trình lãnh đạo Tổng cục kế hoạch kiểm tra, thanh tra độc lập đối với KSMS 2021.

Cục trưởng Cục Thống kê cấp tỉnh chịu trách nhiệm xây dựng, tổ chức thực hiện kế hoạch giám sát, kiểm tra, thanh tra của Cục Thống kê cấp tỉnh đối với KSMS 2021 tại địa phương mình. Lực lượng giám sát, kiểm tra, thanh tra ở địa phương là lãnh đạo, công chức Phòng Thống kê Xã hội, Phòng Thu thập Thông tin thống kê và các phòng liên quan khác được Cục trưởng phân công.

Mục đích của công tác giám sát, kiểm tra, thanh tra nhằm phát hiện và giải quyết kịp thời, tại chỗ các vấn đề phát sinh trong quá trình khảo sát.

Nội dung giám sát, kiểm tra, thanh tra tập trung vào việc tổ chức và thực hiện các quy trình khảo sát, thực hiện quy định đến phỏng vấn đúng hộ của điều tra viên, cách hỏi và ghi phiếu điện tử của từng điều tra viên, chấp hành các thủ tục hành chính như báo cáo tiến độ theo quy định, điền các mẫu phiếu kiểm soát chất lượng, kiểm tra, giám sát tại địa bàn, làm sạch số liệu và các quy định khác trong Phương án khảo sát.

Đội trưởng chịu trách nhiệm dự phỏng vấn của điều tra viên để kiểm tra kỹ năng giao tiếp, việc thu thập và ghi thông tin vào phiếu điện tử.

Đối với khâu thu thập thông tin tại địa bàn, ở cả cấp Trung ương và địa phương đều phải có kế hoạch chỉ đạo chặt chẽ công tác giám sát, kiểm tra nhằm uốn nắn kịp thời những sai sót của điều tra viên để tránh những lỗi hệ thống.

*** Giám sát, kiểm tra trực tuyến**

Đội trưởng và giám sát viên các cấp thực hiện giám sát, kiểm tra trực tuyến theo nội dung và quy trình như sau:

- Đội trưởng kiểm tra tiến độ thực hiện khảo sát hàng ngày của điều tra viên, chất lượng thông tin trên phiếu khảo sát và hỗ trợ điều tra viên những vấn đề liên quan đến nghiệp vụ và kỹ thuật sử dụng thiết bị điện tử.

- Giám sát viên cấp tỉnh kiểm tra tiến độ thực hiện khảo sát hàng ngày của điều tra viên thông qua các phiếu khảo sát đã được đội trưởng duyệt, kiểm tra chất lượng thông tin trên phiếu khảo sát, hỗ trợ đội trưởng và điều tra viên những vấn đề liên quan đến nghiệp vụ và kỹ thuật sử dụng thiết bị điện tử.

- Giám sát viên cấp Trung ương kiểm tra tiến độ thực hiện khảo sát hàng ngày của điều tra viên thông qua các phiếu khảo sát đã được giám sát viên cấp tỉnh duyệt, kiểm tra chất lượng thông tin trên phiếu khảo sát, hỗ trợ giám sát viên cấp tỉnh, đội trưởng và điều tra viên những vấn đề liên quan đến nghiệp vụ và kỹ thuật sử dụng thiết bị điện tử.

9.4. Công tác phúc tra

Cục Thống kê cấp tỉnh chọn ngẫu nhiên 10% số hộ đã phỏng vấn để phúc tra nhằm đánh giá chất lượng cuộc khảo sát. Để bảo đảm chất lượng của phúc tra, Cục Thống kê cấp tỉnh cần lựa chọn người có kinh nghiệm, nắm vững nghiệp vụ, có trách nhiệm cao trực tiếp tới hộ được chọn để phúc tra. Có thể sử dụng điều tra viên đã thu thập thông tin tại địa bàn được chọn làm phúc tra viên nhưng không phân công người này phúc tra những hộ do chính họ đã khảo sát để bảo đảm tính khách quan. Phúc tra viên ngoài việc thu thập các thông tin trực tiếp tại hộ còn có thể gặp gỡ cán bộ chủ chốt của xã, phường, thị trấn (Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch UBND) và Trưởng thôn, ấp, bản, cụm dân cư để thu thập một số thông tin liên quan đến công tác phúc tra. Khi làm việc này, phúc tra viên tuyệt đối không được để lộ những thông tin của hộ khảo sát, ngay cả đối với chính quyền địa phương. Sau phúc tra, Cục Thống kê cấp tỉnh phải báo cáo kết quả theo mẫu quy định về Tổng cục Thống kê (xem hướng dẫn công tác phúc tra trong tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ).

9.5. Nghiệm thu kết quả

- Đội trưởng thực hiện duyệt và nghiệm thu dữ liệu khảo sát của các điều tra viên được phân công phụ trách sau khi các điều tra viên đã hoàn thành khảo sát và hoàn thiện sửa lỗi.

- Giám sát viên cấp tỉnh thực hiện duyệt và nghiệm thu dữ liệu khảo sát của các địa bàn khảo sát trong tỉnh được phân công phụ trách.

- Giám sát viên cấp Trung ương thực hiện duyệt và nghiệm thu dữ liệu khảo sát của các tỉnh được phân công phụ trách.

Cục TTDL chủ trì, phối hợp với Vụ XHMT nghiệm thu dữ liệu khảo sát của các tỉnh.

9.6. Xử lý, tổng hợp và công bố kết quả

Cục TTDL chủ trì, phối hợp với Vụ XHMT xây dựng, cung cấp và hướng dẫn Cục Thống kê cấp tỉnh phần mềm khảo sát (phiếu điện tử, chương trình

kiểm tra, giám sát trực tuyến, duyệt, nghiệm thu và quản lý dữ liệu khảo sát) và chương trình tổng hợp kết quả khảo sát.

Cục Thống kê cấp tỉnh duyệt phiếu khảo sát của kỳ tháng 5 năm 2021 trước ngày 15/6/2021 và phiếu khảo sát kỳ từ tháng 6 đến tháng 12 năm 2021 trước ngày 20 hằng tháng.

Cục TTDL tiến hành tập hợp dữ liệu khảo sát và chiết xuất thành cơ sở dữ liệu dưới định dạng STATA để lưu và chuyển giao cho Vụ XHMT sử dụng theo các kỳ như sau: dữ liệu khảo sát của kỳ tháng 5 năm 2021 chuyển giao vào ngày 20/6/2021; kỳ từ tháng 6 đến tháng 8 năm 2021 chuyển giao vào ngày 15/9/2021; kỳ từ tháng 9 đến tháng 11 năm 2021 chuyển giao vào ngày 15/12/2021; dữ liệu khảo sát của năm 2021 chuyển giao vào ngày 15/1/2022.

Cục TTDL chủ trì, phối hợp với Vụ XHMT và các Cục Thống kê cấp tỉnh tổng hợp số liệu cả nước và của các tỉnh.

Tổng cục Thống kê tổng hợp kết quả sơ bộ KSMS 2021 của từng quý vào tháng 6, tháng 9, tháng 12/2021 và tổng hợp kết quả sơ bộ năm 2021 vào tháng 01/2022.

Tổng cục Thống kê công bố kết quả KSMS 2021 vào tháng 02/2022.

9.7. Chỉ đạo thực hiện

Ngoài những nhiệm vụ đã được phân công ở các nội dung nêu tại các Mục trên trong Phương án này, các cơ quan, đơn vị, cá nhân chịu trách nhiệm thực hiện những nội dung sau đây:

a) *Cục TTDL* chủ trì, phối hợp với Vụ XHMT và các đơn vị liên quan tổ chức triển khai KSMS 2021 gồm: thiết kế phần mềm khảo sát, hướng dẫn sử dụng phần mềm, tập huấn nghiệp vụ, kiểm tra, giám sát quá trình thu thập số liệu tại địa bàn, nghiệm thu, kiểm tra làm sạch dữ liệu khảo sát và tổng hợp kết quả khảo sát.

b) *Vụ XHMT* chủ trì, phối hợp với Cục TTDL thực hiện thiết kế phương án khảo sát, phân tích và công bố kết quả khảo sát.

c) *Vụ Kế hoạch tài chính* chủ trì, phối hợp với Cục TTDL và Vụ XHMT phân bổ kinh phí; hướng dẫn các đơn vị quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí theo đúng chế độ hiện hành.

d) *Văn phòng Tổng cục* chịu trách nhiệm phối hợp với Cục TTDL và Vụ XHMT biên soạn, in, phân phối tài liệu khảo sát (thư gửi hộ và tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ, hướng dẫn sử dụng thiết bị điện tử để thu thập thông tin) đến các Cục Thống kê cấp tỉnh.

e) *Cục trưởng Cục Thống kê cấp tỉnh* chịu trách nhiệm trước Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê về tổ chức, chỉ đạo thực hiện toàn diện cuộc khảo sát trong phạm vi địa phương, gồm: tổ chức lực lượng khảo sát, tập huấn nghiệp vụ, triển khai thực hiện thu thập số liệu tại địa bàn, kiểm tra, giám sát, phúc tra, làm sạch, nghiệm thu dữ liệu khảo sát, tổng hợp kết quả khảo sát theo phương án quy định; chịu trách nhiệm về chất lượng thông tin khảo sát và quản lý, sử dụng kinh phí khảo sát thuộc địa phương.

f) *Chi cục trưởng Chi cục Thống kê cấp huyện* chịu trách nhiệm trước Cục trưởng Cục Thống kê cấp tỉnh về triển khai thực hiện khảo sát tại các xã, phường, thị trấn được chọn thuộc phạm vi mình phụ trách.

g) *UBND xã, phường, thị trấn* có địa bàn khảo sát có trách nhiệm tạo mọi điều kiện thuận lợi cho đội khảo sát hoàn thành nhiệm vụ, thực hiện công tác tuyên truyền để quán triệt mục đích khảo sát và động viên các hộ tích cực tham gia cung cấp thông tin theo yêu cầu của cuộc khảo sát. Đối với các xã vùng sâu, vùng xa, địa bàn gặp khó khăn cần giao trách nhiệm cho Trưởng thôn/ấp/bản trực tiếp đến các hộ được chọn để vận động các hộ tích cực tham gia cuộc khảo sát.

10. Kinh phí

Kinh phí KSMS 2021 được ngân sách Nhà nước bảo đảm cho các hoạt động quy định trong Phương án này. Việc quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí được thực hiện theo Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Tài chính (về Quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc điều tra thống kê, Tổng điều tra thống kê quốc gia) và các văn bản hướng dẫn của Tổng cục Thống kê.

Các đơn vị sử dụng nguồn kinh phí được cấp đúng mục đích, đúng chế độ, đúng định mức, tiết kiệm và hiệu quả./.

PHỤ LỤC. CÁC CHỈ TIÊU ĐẦU RA VÀ PHÂN TỔ CỦA KSMS 2021

1. Các chỉ tiêu đầu ra

- Thu nhập bình quân đầu người 1 tháng và cơ cấu thu nhập;
- Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều;
- Hệ số bất bình đẳng trong phân phối thu nhập (hệ số GINI);
- Chênh lệch thu nhập bình quân đầu người của nhóm hộ có thu nhập cao nhất so với nhóm hộ có thu nhập thấp nhất;
- Nhận thức và đánh giá của hộ về tình hình đời sống dân cư;
- Tỷ lệ hộ có điện thoại cố định;
- Tỷ lệ hộ có máy vi tính;
- Tỷ lệ hộ có Radio;
- Tỷ lệ hộ có ti vi;
- Tỷ lệ người sử dụng Internet;
- Tỷ lệ người có kỹ năng ICT;
- Tỷ lệ người có sử dụng dịch vụ hành chính công trực tuyến;
- Tỷ lệ hộ gia đình có kết nối Internet;
- Tỷ lệ người sử dụng điện thoại di động;
- Tỷ lệ người sở hữu điện thoại di động;
- Tỷ lệ người sử dụng mạng xã hội;
- Tỷ lệ người chơi trò chơi điện tử;
- Tỷ lệ người đọc báo, tạp chí;
- Tỷ lệ người đọc sách;
- Tỷ lệ hộ nghe được đài truyền thanh xã;
- Tỷ lệ người xem chương trình truyền hình;
- Tỷ lệ người nghe chương trình phát thanh.

2. Các phân tổ

- Thành thị/nông thôn;
- Vùng;
- 5 nhóm thu nhập;

- Giới tính;
- Nhóm tuổi;
- Dân tộc;
- Quy mô hộ;
- Ngành kinh tế;
- Nguồn thu;
- Tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương.